

VẬN DỤNG MÔ HÌNH PHÂN TÍCH SWOT TRONG VIỆC TĂNG CƯỜNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHIỆP SÔNG CÔNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Dương Quỳnh Liên*

Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

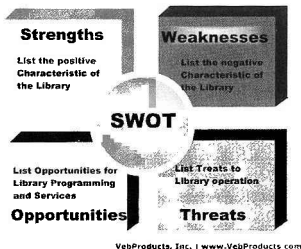
Đứng trước thách thức của hội nhập, yêu cầu chấn chỉnh công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu công nghiệp, khu chế xuất theo chỉ thị 07/CT-CP và thực trạng số lượng dự án thu hút vốn đầu tư ít và không đều qua các năm, tỷ lệ vốn thực hiện so với vốn đăng ký còn thấp... bài báo nhằm đưa ra hướng nghiên cứu, phân tích các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức để đưa ra các chiến lược, giải pháp nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư vào khu công nghiệp Sông Công tỉnh Thái Nguyên.

Từ khóa: Mô hình SWOT, thu hút vốn đầu tư, khu công nghiệp, Sông Công.

MÔ HÌNH PHÂN TÍCH SWOT LÀ GÌ?

Mô hình phân tích **SWOT** là một công cụ rất hữu dụng cho việc nắm bắt và ra quyết định trong mọi tình huống đối với bất cứ tổ chức kinh doanh nào. Viết tắt của 4 chữ Strengths (điểm mạnh), Weaknesses (điểm yếu), Opportunities (cơ hội) và Threats (nguy cơ), **SWOT** cung cấp một công cụ phân tích chiến lược, rà soát và đánh giá vị trí, định hướng của một công ty hay của một đề án kinh doanh. **SWOT** phù hợp với làm việc và phân tích theo nhóm, được sử dụng trong việc lập kế hoạch kinh doanh, xây dựng chiến lược, đánh giá đối thủ cạnh tranh, tiếp thị, phát triển sản phẩm và dịch vụ...[1]

Chất lượng phân tích của mô hình **SWOT** phụ thuộc vào chất lượng thông tin thu thập được. Thông tin cần tránh cái nhìn chủ quan từ một phía, nên tìm kiếm thông tin từ mọi phía: ban giám đốc, khách hàng, đối tác, nhà cung cấp, nhà tư vấn, chuyên gia... **SWOT** cũng có phần hạn chế khi sắp xếp các thông tin với xu hướng giảm lược. Điều này làm cho nhiều thông tin có thể bị gò ép vào vị trí không phù hợp với bản chất vấn đề. Nhiều đề mục có thể bị trung hòa hoặc nhầm lẫn giữa hai thái cực S-W và O-T do quan điểm của nhà phân tích.



Hình 1: Mô hình phân tích SWOT

THỰC TRẠNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHIỆP SÔNG CÔNG GIAI ĐOẠN 2010-2014

Hiện nay Thái Nguyên có 6 khu công nghiệp (KCN) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào các KCN của nước ta gồm: KCN Sông Công I, KCN Sông Công II, KCN Điềm Thụy, KCN Quyết Thắng, KCN Tây Phổ Yên và KCN Nam Phổ Yên [2].

Khu công nghiệp Sông Công được chia làm hai khu đó là khu công nghiệp Sông Công 1 và khu công nghiệp Sông Công 2.

Khu công nghiệp Sông công I được thành lập theo quyết định số 181/1999/QĐ-TTg ngày 01/9/1999 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay quy mô diện tích theo quy hoạch chi tiết

* Tel: 0984664789; Email hoasentrang84@gmail.com

được phê duyệt theo Văn bản 1854/TTg-KTN ngày 8/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ là 220ha. Vị trí theo quy hoạch của KCN Sông Công I tại phường Bách Quang – thị xã Sông Công – tỉnh Thái Nguyên, nằm cạnh Quốc lộ 3 và cách đường cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên 2,5km, cách ga Lương Sơn 500m, cách cảng Đa Phúc 18km, cách sân bay quốc tế Nội Bài 40km, cách cảng Hải Phòng 200km, cách quốc lộ 18 là 30km.

Bảng 1: Thông tin chung về các khu công nghiệp tập trung [6]

| TT | Tên KCN | Vị trí | Tổng diện tích (Ha) |
|----|------------------|------------------------------|---------------------|
| 1 | KCN Sông Công I | TX. Sông Công (xã Tân Quang) | 220 |
| 2 | KCN Sông Công II | TX. Sông Công (xã Tân Quang) | 250 |
| 3 | KCN Nam Phổ yên | Huyện Phổ Yên | 200 |
| 4 | KCN Tây Phổ Yên | Huyện Phổ Yên | 200 |
| 5 | KCN Quyết Thắng | TP. Thái nguyên | 200 |
| 6 | KCN Diêm Thủy | Huyện Phú Bình | 350 |

(Nguồn: Ban quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên)

Khu công nghiệp Sông Công 2 có diện tích: 250 ha nằm ở phía Tây của đường QL3 với diện tích 180 ha (giai đoạn I) thuộc địa giới hành chính xóm Tân Mỹ 1, Tân Mỹ 2, Bài Lài và một số hộ của xóm La Chường xã Tân Quang thị xã Sông Công nằm sát đường cao

tốc Hà Nội - Thái Nguyên, cách thành phố Thái Nguyên 20km, cách thủ đô Hà Nội 65km, cách KCN Sông Công I khoảng gần 2km, cách trung tâm Hà Nội 60 km, sân bay Nội Bài 30 km, cảng Đa Phúc 17 km. Hướng phát triển trong KCN này là các ngành Đi-ê-zen, phụ tùng, chế biến nông sản thực phẩm, vật liệu xây dựng, may mặc, điện tử... [6]

Trong giai đoạn 2010-2014, tình hình thu hút vốn đầu tư vào khu công nghiệp Sông Công tỉnh Thái Nguyên đã có những chuyển biến mới. Tuy nhiên số lượng các dự án đầu tư vào KCN vẫn còn khiêm tốn, chưa tương xứng với những tiềm năng của KCN: Số lượng các dự án đăng ký đầu tư vào khu công nghiệp có tăng qua các năm. Tuy nhiên mức độ tăng là chưa lớn. Số lượng dự án đăng ký vào khu công nghiệp tăng qua các năm, vốn đầu tư đăng ký, và vốn đầu tư thực hiện vào khu công nghiệp có xu hướng tăng. Tuy nhiên, tỷ lệ vốn đầu tư đăng ký và vốn đầu tư thực hiện vào KCN có xu hướng giảm dần qua các năm: Năm 2010 tỷ lệ này là 74,91% trong khi năm 2014 tỷ lệ chỉ là 43,76%. [4]

Chủ yếu các dự án hoạt động tại các KCN của tỉnh Bắc Ninh là các dự án của nhà đầu tư nước ngoài thì ngược lại với Thái Nguyên, các dự án đầu tư tại các khu công nghiệp của tỉnh Thái Nguyên nói chung và các dự án đầu tư tại KCN Sông Công nói riêng là các dự án trong nước, quy mô vốn là tương đối nhỏ. [4]

Bảng 2: Thu hút vốn đầu tư theo dự án vào KCN Sông Công

| STT | Khu công nghiệp | ĐVT | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 |
|-----|----------------------------------|---------|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1 | Số lượng dự án | Số | 31 | 31 | 44 | 65 | 71 |
| 2 | Vốn thực hiện | Tỷ đồng | 1200 | 1300 | 1500 | 2050 | 3720 |
| 3 | Vốn đăng ký | Tỷ đồng | 1602 | 2264 | 5039 | 7100 | 8500 |
| 4 | Tỷ lệ vốn thực hiện/ vốn đăng ký | % | 74,91 | 57,42 | 29,77 | 28,87 | 43,76 |

(Nguồn: Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên)

Bảng 3: Thu hút vốn đầu tư vào KCN Sông Công 2010-2014

| TT | Dự án đầu tư | Số lượng dự án | Vốn đăng ký | Vốn thực hiện | Tỷ lệ vốn thực hiện/ đăng ký |
|-------------|--------------|----------------|-------------|---------------|------------------------------|
| 1 | Trong nước | 67 | 7685,14 | 3638,5 | 47,34 |
| 2 | Nước ngoài | 4 | 814,86 | 81,5 | 10,00 |
| Tổng | | 71 | 8500 | 3720 | 43,76 |

(Nguồn: Ban quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên)

PHÂN TÍCH SWOT- ỨNG DỤNG TẠI KCN SÔNG CÔNG THÁI NGUYÊN

Bảng 4: Phân tích SWOT

| ĐIỂM MẠNH | ĐIỂM YẾU |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Thái Nguyên có địa hình thuận lợi, vị trí kinh tế xã hội trung tâm của vùng; - Có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đặc biệt là khoáng sản; - Nguồn nhân lực dồi dào, có nhiều cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng; - Hệ thống các chính sách thu hút, khuyến khích đầu tư và phát triển doanh nghiệp (DN) được ban hành. - Các khu, cụm công nghiệp đã được hình thành và phát triển; - Mối quan hệ giữa DN và các cơ quan của tỉnh được cải thiện đáng kể. | <ul style="list-style-type: none"> - Công tác cải cách hành chính còn nhiều hạn chế; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chưa cao; - Chất lượng công tác quy hoạch còn thấp; công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập; triển khai các dự án chậm tiến độ; - Kết cấu hạ tầng còn thiếu và yếu, đặc biệt là hệ thống điện và giao thông; - Cơ chế chính sách kém linh hoạt; tính tiên phong, năng động của lãnh đạo tỉnh chưa cao; - Chất lượng nguồn nhân lực thấp, đặc biệt là vùng nông thôn, đa số đều phải qua đào tạo lại. - Công tác tư vấn đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu, chủ yếu các DN phải tự tìm kiếm thông tin. - Công tác quảng bá giới thiệu các danh mục dự án kêu gọi đầu tư nước ngoài còn yếu kém. |
| CƠ HỘI | THÁCH THỨC |
| <ul style="list-style-type: none"> - Thái Nguyên có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao. - Đang trên con đường hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực; - Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước và bộ, ngành TW; thái độ của cán bộ công chức (CBCC) đang chuyển biến tích cực. - Cải cách hành chính được chú trọng, đặc biệt là chất lượng phục vụ của CBCC; thực hiện cơ chế một liên thông, đồng bộ. - Công tác quy hoạch được chú trọng, đầy mạnh, đặc biệt quy hoạch vùng nguyên liệu nhằm thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển. - Tình tăng cường đối thoại trực tiếp với các DN trong và ngoài nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ nước ngoài; giao lưu học hỏi kinh nghiệm. - Xây dựng, quan hệ hợp tác tốt với các tổ chức phi Chính phủ thông qua các chương trình Đào tạo cán bộ, hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư vào các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển nông nghiệp nông thôn, v.v .. | <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm là các khu công nghiệp còn thiếu sức cạnh tranh với tỉnh lân cận. - Chất lượng các dịch vụ, tiền thuê đất, chi phí sử dụng... t.ung các khu công nghiệp cao hơn so với các tỉnh: Bắc Ninh, Hưng Yên... - Hệ thống các khu công nghiệp quy hoạch chưa đồng bộ. |

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TĂNG CƯỜNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHIỆP SÔNG CÔNG THÁI NGUYÊN

Chiến lược S-O: Phát huy thế mạnh để nắm bắt cơ hội

- Dựa vào sự phong phú tài nguyên, khoáng sản, sự thuận lợi trong giao thông, Khu công

nh nghiệp Sông Công cần định hướng phát triển thành trung tâm công nghiệp lớn trong vùng, thu hút các nhà đầu tư phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ.

- Tiếp tục cải cách các thủ tục hành chính giúp các DN có cơ hội tiếp cận thông tin và tiến hành các thủ tục phê duyệt và thực hiện dự án đầu tư thuận lợi.

- Các quy hoạch được công khai cung cấp cho nhà đầu tư giúp nhà đầu tư có cơ hội lựa chọn dự án thuận lợi nhất.

Chiến lược S-T: Phát huy thế mạnh vượt qua thử thách

- Phát huy các lợi thế về vốn, mạng lưới nhằm củng cố và nâng cao uy tín, tạo dựng lòng tin của các doanh nghiệp đầu tư vào thị trường và khu công nghiệp.

- Tận dụng tốt nhất sự hỗ trợ của Chính Phủ để khắc phục rủi ro, ngoài ra có thể tạo ra mối quan hệ gắn kết chặt chẽ hơn với chính quyền địa phương, các đoàn thể... trong việc cung ứng các dịch vụ, hỗ trợ pháp lý, tăng cường đoàn kết và phát triển chung.

Chiến lược W-O: Khắc phục điểm yếu để tận dụng cơ hội

- Công tác quy hoạch chưa được coi trọng đúng mức dẫn đến quy hoạch thiếu tập trung, dàn trải; tính thống nhất giữa quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất chưa cao; chất lượng công tác quy hoạch còn thấp, tính dự báo chưa cao nên một số quy hoạch bị phá vỡ, hoặc phải điều chỉnh sau một thời gian ngắn được phê duyệt.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập dẫn đến việc triển khai các dự án chậm tiến độ. Chính sách của nhà nước liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng thường xuyên thay đổi, đặc biệt là khung giá đất, dẫn tới phải xây dựng và thẩm định lại phương án đền bù. Do đó làm mất rất nhiều thời gian, công sức, tài chính và các cơ hội không chỉ của nhà đầu tư mà còn của cả nhà nước và địa phương.

- Kết cấu hạ tầng của tỉnh Thái Nguyên còn thiếu và kém phát triển, đặc biệt kết cấu hạ tầng nông thôn. Do vậy, tỉnh cần ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng, xác định đây là khâu đột

phá và phải đi trước một bước trong quá trình phát triển kinh tế xã hội. Kết cấu hạ tầng phát triển sẽ mở ra khả năng thu hút các nguồn vốn đầu tư đa dạng.

- Chất lượng nguồn nhân lực thấp, đặc biệt là vùng nông thôn. Theo đánh giá của doanh nghiệp, mặc dù Thái Nguyên là trung tâm đào tạo lớn với nhiều trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và đào tạo dạy nghề nhưng chất lượng nguồn nhân lực, lao động trong tỉnh là chưa đáp ứng được yêu cầu. Để sử dụng lao động trong các hoạt động của mình, nhiều doanh nghiệp đều phải tiến hành đào tạo lại nguồn lao động.

Chiến lược W-T: Khắc phục điểm yếu vượt qua thách thức

Tiếp tục duy mạnh công tác tư vấn đầu tư, dịch vụ cung cấp thông tin về thị trường, thông tin về điều kiện đầu tư, thông tin về chính sách pháp luật, phát triển công tác quảng bá giới thiệu các danh mục dự án kêu gọi đầu tư đặc biệt là đầu tư nước ngoài để thu hút nguồn vốn dồi dào này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS. TS Phạm Văn Hùng – PGS.TS. Từ Quang Phương, *Giáo trình Kinh tế đầu tư*, Nxb ĐH Kinh tế quốc dân, 2012.
2. Bộ kế hoạch và đầu tư, “Báo cáo tổng kết hai mươi năm xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất ở Việt Nam”.
3. Bộ kế hoạch đầu tư, (2000), *Khu công nghiệp, khu chế xuất với cơ hội đầu tư tại Việt Nam*, Nxb chính trị quốc gia.
4. Báo cáo tình hình hoạt động của các Doanh Nghiệp tại KCN tỉnh Thái Nguyên năm 2010, 2011, 2012, 2013, 2014
5. Báo cáo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đến hết năm 2020
6. Ban quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên (2010), *Báo cáo triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp trên địa bàn Thái Nguyên*.

SUMMARY

**APPLICATION SWOT MODEL TO PROMOTE INVESTMENT ATTRACTION
IN SONG CONG INDUSTRIAL ZONE OF THAI NGUYEN PROVINCE**

Dương Quỳnh Liên*

College of Economics and Technology- TNU

Facing the challenge of integration, requirements management reorganize and enhance the operational efficiency of industrial zones, export processing zones under the state of projects to attract capital invest little and not over years, performing capital ratio compared with the registered capital is low... the paper to provide research, analysis of strengths, weaknesses, opportunities and challenges to offer strategies and solutions to enhance the attraction of investing in Song Cong industrial zone, Thai Nguyen province.

Key words: *SWOT analysis, attracting investment, industrial zone, Song Cong*

Ngày nhận bài: 16/12/2016; Ngày phản biện: 18/01/2016; Ngày duyệt đăng: 31/3/2016

Phản biện khoa học: ThS. Trần Phạm Văn Cương – Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh - ĐHTN

* Tel: 0984664789; Email: hoasentrang84@gmail.com